

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 110/2025/QH15;
Căn cứ Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về việc Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 09/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Cổng thông tin điện tử (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC (NSTS).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Mai Lương Khôi

**KẾ HOẠCH CỦA BỘ TƯ PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ
PHÒNG, CHỐNG LÃNG PHÍ ĐẾN NĂM 2035**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTP ngày tháng năm 2026 của
Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Bộ, ngành Tư pháp theo Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn của Bộ, ngành Tư pháp.

- Phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành Tư pháp đối với từng nhiệm vụ.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch; kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí

a) Đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế, xã hội và phòng, chống lãng phí theo hướng: đảm bảo dân chủ, minh bạch, kịp thời, hiệu quả, dễ áp dụng, tiết kiệm thời gian và chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, khơi thông nguồn lực, khắc phục điểm nghẽn và tạo đà cho sự phát triển.

b) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp với thực tiễn, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí như: quản lý ngân

sách nhà nước, tài sản công; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; xây dựng; tổ chức bộ máy, quản lý nguồn nhân lực..., cụ thể một số nội dung như sau:

- Rà soát, đánh giá thường xuyên việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản nội bộ có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản công để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền, hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung.

- Tổ chức thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo đề nghị của các Bộ, phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung rà soát, xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá trong lĩnh vực quản lý của Bộ.

- Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Rà soát, đánh giá thường xuyên cơ chế, chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo yêu cầu tại các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

c) Rà soát, bổ sung, đề xuất hoàn thiện pháp luật về phòng, chống lãng phí theo hướng tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho giám sát, kiểm tra, kiểm toán, phát hiện, xử lý mạnh, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí, trong đó chú trọng hoàn thiện các quy định nhận diện hành vi lãng phí và xử lý hành vi lãng phí trong từng lĩnh vực cụ thể; rà soát, cụ thể hóa quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống lãng phí ở cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

d) Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc lập dự toán, giao vốn, quản lý tài sản công, quyết toán vốn ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát đầu tư công.

2. Tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hiệu lực, hiệu quả

a) Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Cắt giảm đầu mối trung gian không cần thiết, sắp xếp tổ chức theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực. Rà soát, đánh giá lại việc giao, quản lý biên chế.

b) Thu hút, trọng dụng người có tài năng vào làm việc tại Bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ liêm chính, đặc biệt là người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

c) Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ phù hợp với vị trí việc làm.

d) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có sai phạm, vi phạm pháp luật; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

đ) Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

e) Tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, phát huy giá trị dữ liệu của Cơ sở dữ liệu Quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

3. Quản lý, sử dụng nhân lực, vật lực, tài lực hiệu quả, tăng cường tính bền vững

a) Về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước

- Đẩy mạnh việc thực hiện quản lý, phân bổ, sử dụng nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước gắn với hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, trách nhiệm người đứng đầu của đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn đầu tư công; nâng cao chất lượng công tác lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước đảm bảo sát thực tế, phù hợp với yêu cầu và khả năng thực hiện nhằm huy động sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước, tập trung cho các nhiệm vụ ưu

tiên của cơ quan, đơn vị, chấn chỉnh công tác tổ chức triển khai thực hiện, phần đầu giải ngân 100% dự toán được phân bổ, được giao thực hiện trong năm.

- Thực hiện công khai tài liệu, số liệu ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật về công khai ngân sách nhà nước.

- Có biện pháp xử lý kịp thời các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả không đúng chính sách, chế độ theo quy định của pháp luật.

- Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, từng bước giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi và đối tượng sắp xếp theo quy định; xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy đảm bảo tiến độ, tránh thất thoát, lãng phí. Thực hiện rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

- Hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 và Quyết định số 749/QĐ-BTP ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào phần mềm quốc gia về tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Rà soát, xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng kéo dài, dự án có vướng mắc về pháp lý, chậm bàn giao đưa vào sử dụng để đảm bảo không gây thất thoát lãng phí trong việc sử dụng đầu tư công, tài sản công.

- Giao Kế hoạch vốn đầu tư công bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các

Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Trong đó đặc biệt chú ý việc tập trung thanh toán 100% nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, các cấp quản lý trong đầu tư công. Thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính, số hóa các văn bản, giấy tờ liên quan đến đầu tư công nhưng đảm bảo tính chặt chẽ, không tạo kẽ hở để bị lợi dụng làm thất thoát, lãng phí vốn đầu tư công.

- Nâng cao chất lượng theo dõi, giám sát việc thực hiện dự án, kế hoạch vốn của chủ đầu tư, đề xuất các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt để đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao.

- Coi trọng, nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch, làm căn cứ xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư công; khẩn trương hoàn thiện, phê duyệt các quy hoạch ngành quốc gia, các kế hoạch thực hiện quy hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư công, trong đó đề cao vai trò giám sát của cộng đồng dân cư trong các vùng ảnh hưởng của dự án; làm rõ trách nhiệm, có chế tài xử lý nghiêm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về đầu tư công, gây lãng phí, thất thoát.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

d) Về quản lý nguồn nhân lực

- Tập trung đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, gắn với vị trí việc làm và chức danh công chức, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ các cấp, gắn với tiêu chuẩn chức danh và quy hoạch.

- Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện, hiệu quả, thực chất giáo dục, đào tạo, tăng cường quản lý các cơ sở đào tạo thuộc Bộ Tư pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức làm công tác pháp luật, tư pháp.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng số kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức. Tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với bảo đảm an ninh, an toàn theo Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tập trung xây dựng xã hội số, số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa dựa trên dữ liệu và thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính. Kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nhất là cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tạo nền tảng tinh gọn bộ máy, cải cách thủ tục hành chính thực chất. Phát triển kinh tế số, xây dựng công dân số.

5. Tập trung giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài gây thất thoát, lãng phí lớn

Làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị có các dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài gây thất thoát, lãng phí lớn.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các vụ việc lãng phí

a) Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết

kiệm, chống lãng phí, tập trung lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí, nơi có nhiều đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc.

b) Chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa; rà soát, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng, thu hồi triệt để tiền, tài sản nhà nước; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

c) Tăng cường sự phối hợp với các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi lãng phí.

d) Người đứng đầu chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại cơ quan, đơn vị và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

7. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của các đoàn thể và Nhân dân trong phòng, chống lãng phí

a) Đổi mới, nâng cao hiệu quả các phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống lãng phí ngay từ khâu dự thảo văn bản.

b) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác phòng, chống lãng phí, những vụ việc lãng phí, nhất là những vụ việc được dư luận quan tâm cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền kết quả phòng, chống lãng phí.

c) Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

d) Tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của cơ quan báo chí trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống lãng phí.

đ) Xây dựng, hoàn thiện quy định, bổ sung nội dung về phòng, chống lãng phí vào các hương ước, quy ước và tổ chức thực hiện trong cộng đồng dân cư. Gắn xây dựng đời sống văn hóa với phong trào thi đua yêu nước, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Khuyến

khích Nhân dân tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tổ chức lễ hội nhằm từng bước xây dựng và hình thành văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong xã hội.

e) Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh thông tin phát hiện lãng phí; thực hiện khen thưởng, bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí và xử lý nghiêm các cá nhân cố ý phản ánh, báo cáo, tố cáo sai sự thật để vu khống, gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tập thể, cá nhân.

8. Tăng cường năng lực cho các cán bộ, công chức thực hiện công tác phòng, chống lãng phí

a) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng, chống lãng phí.

b) Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học về phòng, chống lãng phí đảm bảo tính ứng dụng thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

III. LỘ TRÌNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn thứ nhất: Hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn 2026 - 2030 (*Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này*) và sơ kết việc thực hiện vào năm 2030.

- Giai đoạn thứ 2 (từ năm 2031 đến năm 2035): Tổng kết việc thực hiện Kế hoạch chiến lược vào năm 2036.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình thực hiện, kịp thời đề xuất phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định. Định kỳ trước ngày 25/11 hằng năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện của Bộ Tư pháp báo cáo Bộ Tài chính.

2.2. Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo triển khai thi hành Quyết định và các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này,

đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ. Phản ánh kịp thời về Bộ (Cục Kế hoạch - Tài chính) các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ trước ngày 15/11 hằng năm, báo cáo tình hình thực hiện về Bộ Tư pháp (qua Cục Kế hoạch – Tài chính) để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính.

2.3. Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện làm cơ sở để triển khai, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Chỉ đạo các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương tích cực thu hồi tài sản trong các vụ án kinh tế, tham nhũng và tổ chức thi hành các bản án để giải phóng nguồn lực cho xã hội.

2.4. Báo Pháp luật Việt Nam; Tạp chí Dân chủ và Pháp luật; Cục Công nghệ thông tin; Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý tổ chức các hình thức thông tin, phổ biến nội dung và quá trình thực hiện Kế hoạch này.

2.5. Đề nghị Đảng ủy Bộ Tư pháp, cấp ủy các đơn vị, các tổ chức đoàn thể của Bộ và các đơn vị: Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, tăng cường sự lãnh đạo, giám sát, tham gia việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ và các đơn vị, động viên công chức, viên chức, đoàn viên thống nhất tư tưởng và hành động thực hiện có hiệu quả việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và của Bộ Tư pháp.

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Các đơn vị thuộc Bộ được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí, gửi Cục Kế hoạch - Tài chính hoặc Văn phòng Bộ thẩm định, tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt.

c) Cục Kế hoạch - Tài chính và Văn phòng Bộ có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc lập dự toán, thực hiện và thanh quyết toán theo quy định./.

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ KÈM THEO KẾ HOẠCH CỦA BỘ TƯ PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ PHÒNG, CHỐNG LÃNG PHÍ ĐẾN NĂM 2035

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTP ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời điểm hoàn thành
I. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí					
1	Hướng dẫn cụ thể những nội dung cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác phòng, chống lãng phí	Văn bản hướng dẫn chỉ đạo	Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Quản lý thi hành án dân sự	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác tiết kiệm, chống lãng phí	Công văn, báo cáo	Các đơn vị được giao chủ trì thẩm định VBQPPL	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
3	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ trong các lĩnh vực	Văn bản hành tiêu chuẩn, định mức, chế độ	Các đơn vị chủ trì xây dựng tiêu chuẩn, định mức, chế độ	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
II. Tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hiệu lực, hiệu quả					
1	Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, cắt giảm đầu mối trung gian không cần thiết, sắp xếp tổ chức theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực.	Nghị định; Quyết định; Văn bản hướng dẫn chỉ đạo; Báo cáo	Vụ Tổ chức cán bộ	Đơn vị có liên quan	Hàng năm hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời điểm hoàn thành
2	Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới. Tập trung đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức theo hướng đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, gắn với vị trí việc làm và chức danh công chức, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ công chức, gắn với tiêu chuẩn chức danh và quy hoạch.	Quyết định; Văn bản hướng dẫn chỉ đạo; Báo cáo	Vụ Tổ chức cán bộ	Đơn vị có liên quan	Hằng năm
3	Hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; tiếp tục đổi mới công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, hợp lý về cơ cấu; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính gắn với quy định cụ thể trách nhiệm và kiểm soát chặt chẽ quyền lực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có sai phạm, vi phạm pháp luật.	Quyết định; Kế hoạch; Báo cáo	Vụ Tổ chức cán bộ	Đơn vị có liên quan	Hằng năm
4	Triển khai chính sách thu hút, trọng dụng người có tài vào làm việc trong khu vực công; nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ và thực hiện có hiệu quả cơ chế bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý.	Quyết định; Kế hoạch; Báo cáo	Vụ Tổ chức cán bộ	Đơn vị có liên quan	Hằng năm
5	Tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, phát huy giá trị dữ liệu của Cơ sở dữ liệu Quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	Quyết định; Kế hoạch; Báo cáo	Vụ Tổ chức cán bộ	Cục Công nghệ thông tin và các đơn vị có liên quan	Hằng năm

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời điểm hoàn thành
III. Quản lý, sử dụng nhân lực, vật lực, tài lực hiệu quả, tăng cường tính bền vững					
1	Đẩy mạnh việc thực hiện quản lý, phân bổ, sử dụng nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước gắn với hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, trách nhiệm người đứng đầu của bộ, ngành, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn đầu tư công	Thông tư phân cấp; Quyết định; Văn bản hướng dẫn chỉ đạo; Báo cáo	Cục Kế hoạch - Tài chính	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Thực hiện công khai tài liệu, số liệu ngân sách nhà nước, tài sản công theo quy định của Luật ngân sách nhà nước	Quyết định; Công văn	Cục Kế hoạch – Tài chính	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
3	Xây dựng báo cáo tổng hợp về tài sản công tại Bộ Tư pháp	Báo cáo	Cục Kế hoạch – Tài chính	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
4	Sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy	Quyết định, Công văn, báo cáo	Cục Kế hoạch – Tài chính; Cục Quản lý thi hành án dân sự	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
5	Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, các cấp quản lý trong đầu tư công. Thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính, số hóa các văn bản, giấy tờ liên quan đến đầu tư công nhưng đảm bảo tính chặt chẽ, không tạo kẽ hở dễ bị lợi dụng làm thất thoát, lãng phí vốn đầu tư công	Quyết định; Kế hoạch; Báo cáo	Các đơn vị thuộc Bộ	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
6	Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư công, trong đó đề cao vai trò giám sát của cộng đồng dân cư trong các vùng ảnh hưởng của dự án; làm rõ trách nhiệm, có chế tài xử lý nghiêm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về đầu tư công, gây lãng phí, thất thoát	Quyết định; Kế hoạch; Báo cáo	Cục Kế hoạch – Tài chính; Cục Quản lý thi hành án dân sự	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
7	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công	Quyết định; Kế hoạch; Báo cáo	Cục Kế hoạch – Tài chính; Cục Quản lý thi hành án dân sự	Cục Công nghệ thông tin và đơn vị có liên quan	Hàng năm
IV. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp					

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời điểm hoàn thành
1	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng văn bản QPPL, bảo đảm TTHC được ban hành đáp ứng yêu cầu về sự cần thiết, tính hợp pháp, tính hợp lý và chi phí tuân thủ TTHC thấp nhất	Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	Đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; đơn vị quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC không cần thiết, không hợp lý, không đáp ứng mục tiêu quản lý, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp	Báo cáo kết quả rà soát	Các đơn vị có thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý và đơn vị quản lý nhà nước được giao chủ trì thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm

V. Tập trung giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài gây thất thoát, lãng phí lớn

1	Rà soát, xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng kéo dài, dự án có vướng mắc về pháp lý, chậm bàn giao đưa vào sử dụng để đảm bảo không gây thất thoát lãng phí trong việc sử dụng đầu tư công, tài sản công	Văn bản chỉ đạo; Báo cáo	Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Quản lý thi hành án dân sự	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
---	--	--------------------------	--	---------------------	----------

VI. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán, xử lý các vụ việc lãng phí

1	Kiểm tra công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các đơn vị	Quyết định, Kế hoạch	Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Quản lý thi hành án dân sự	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa; rà soát, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng, thu hồi triệt để tiền, tài sản nhà nước; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện thông qua công tác kiểm tra	Công văn hướng dẫn chỉ đạo; Báo cáo	Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Quản lý thi hành án dân sự	Đơn vị có liên quan	Hàng năm
3	Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi lãng phí. Kịp thời chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật để răn đe, phòng ngừa	Công văn; Báo cáo	Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Quản lý thi hành án dân sự	Đơn vị có liên quan	Hàng năm

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời điểm hoàn thành
VII. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của các đoàn thể và Nhân dân trong phòng, chống lãng phí					
1	Tuyên truyền về Luật Tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi)	Tin bài; Công văn	Báo Pháp luật Việt Nam; Tạp chí Dân chủ và Pháp luật; Cục Công nghệ thông tin; Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý	Đơn vị có liên quan	Hằng năm
2	Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác phòng, chống lãng phí, những vụ việc lãng phí, nhất là những vụ việc được dư luận quan tâm cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền kết quả phòng, chống lãng phí.	Báo cáo	Văn phòng Bộ	Đơn vị có liên quan	Hằng năm
VIII. Tăng cường năng lực cho các cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống lãng phí					
1	Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng trong công tác phòng, chống lãng phí	Kế hoạch	Vụ Tổ chức cán bộ	Đơn vị có liên quan	Hằng năm